

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006;

Căn cứ Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch 251/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh về triển khai Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Căn cứ Quyết định số 2449/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của UBND tỉnh Sơn La về phê duyệt Kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 04/5/2024 của UBND tỉnh Sơn La về ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế số và xã hội số tỉnh Sơn La năm 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 03/11/2020 của UBND tỉnh Sơn La về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 143/TTr-STTTT ngày 21/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2025.

Điều 2. Giao Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố quyết định ban hành kế hoạch cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả; định kỳ hàng quý, năm báo cáo kết quả về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia tỉnh Sơn La.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổng hợp, báo tình hình thực hiện Kế hoạch với UBND tỉnh để có giải pháp chỉ đạo kịp thời.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (B/c);
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND tỉnh (B/c) ;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (B/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX, Hà.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Ngọc Hậu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh triển khai Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Quyết định số 2449/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2023-2025;
- Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 04/5/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế số và xã hội số tỉnh Sơn La năm 2024-2025;
- Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 08/10/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Hoàn thành các mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử, thúc đẩy quá trình phát triển đô thị thông minh; phân đấu vị trí xếp hạng chuyển đổi số (DTI) của tỉnh đạt mức khá trong các tỉnh Trung du và miền núi phía Bắc.
- Tập trung huy động nguồn lực đẩy mạnh chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh một cách toàn diện, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Trong đó tập trung vào phát triển hạ tầng công nghệ thông tin; số hóa dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành; đào tạo phát triển nguồn nhân lực số; ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng dùng chung hạ tầng số, nền tảng số; cung cấp thông tin cho người dân, quản lý dân cư, phục vụ người dân và doanh nghiệp.
- Xác định rõ và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, coi đây nhiệm vụ trọng tâm, là giải pháp quan trọng để triển khai thực hiện nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan đơn vị là một trong tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của năm.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- 1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số**

- Nâng cao vai trò hoạt động của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia tỉnh Sơn La (*Ban Chỉ đạo 1168*) và Ban Chỉ đạo của các sở, ngành, địa phương; kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số ở các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 của cơ quan, đơn vị mình gắn với các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ Chuyển đổi số của tỉnh.

- Các cấp, các ngành tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các chủ trương, chính sách liên quan đến chuyển đổi số và thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo phương châm: Nhận thức đóng vai trò quyết định; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; nền tảng số là đột phá; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin là then chốt; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự tham gia của toàn dân là yếu tố bảo đảm sự thành công trong chuyển đổi số.

- Xác định chuyển đổi số là “động lực” quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và có tính động, tính mở để phù hợp, đúng với định hướng, chỉ đạo của Trung ương trong từng giai đoạn phát triển; là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành và địa phương.

- Kiểm tra, giám sát của các cấp chính quyền đối với việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số của đơn vị, bộ phận trực thuộc; Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định pháp luật trong thực hiện các chương trình, đề án, dự án chuyển đổi số.

2. Thể chế, chính sách số

- Xây dựng các văn bản tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Chính phủ, các Bộ, Ngành Trung ương về chương trình chuyển đổi số.

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy, thiết lập mạng lưới đơn vị chuyên trách và nhân sự hỗ trợ triển khai chuyển đổi số từ tỉnh đến cơ sở để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Nghiên cứu, đề xuất trình HĐND tỉnh xem xét về cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số của tỉnh một cách toàn diện (*hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng; hỗ trợ đào tạo bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn về chuyển đổi số..*).

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030” theo Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Hạ tầng số

- Phát triển hạ tầng băng rộng di động chất lượng cao (4G/5G) trên phạm vi toàn tỉnh; phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT) đáp ứng được yêu cầu của các lĩnh vực giao thông, năng lượng, điện, nước, đô thị,...

- Phát triển hạ tầng công nghệ số, ưu tiên công nghệ AI, blockchain, IoT, đáp ứng yêu cầu ứng dụng chính phủ số, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số, xã hội số.

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Tập trung huy động nguồn lực, lồng ghép các chương trình dự án, các nguồn vốn để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nên tầng phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Thực hiện rà soát, xoá các vùng lõm sóng trên địa bàn, bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động; rà soát, có kế hoạch phát triển mạng băng rộng cố định đến các bản chưa kết nối cáp quang.

- Triển khai Trung tâm dữ liệu tập trung để hình thành kho dữ liệu số tỉnh Sơn La.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hoá hệ thống thông tin thị trường lao động; thiết lập hệ thống đài truyền thanh xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, xây dựng bảng thông tin, cụm thông tin điện tử điện tử phục vụ tuyên truyền thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Xây dựng các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện khoa học kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

4. Nhân lực số

- Hợp tác với các trường đại học, cao đẳng để đào tạo nhân lực số trong dài hạn; đồng thời tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, thông qua hình thức trực tuyến để bồi dưỡng thêm kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp triển khai, tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức nhằm nâng cao kỹ năng về chuyển đổi số.

- Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin, phổ biến các văn bản quản lý Nhà nước về chuyển đổi số cho cán bộ chuyên trách chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các Tổ chuyển đổi số cộng đồng.

5. Phát triển dữ liệu số

- Ưu tiên duy trì, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của nền tảng số dùng chung của tỉnh bao gồm:

- + Duy trì nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu LGSP của tỉnh; rà soát, chuẩn hóa phân kết nối các hệ thống thông tin dùng chung và chuyên ngành để kết nối qua trục tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh.

+ Từng bước nâng cấp, mở rộng nền tảng Trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) tỉnh Sơn La để tích hợp các nền tảng số, hệ thống thông tin của tỉnh (*Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung; Nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý Nhà nước; Nền tảng trung tâm giám sát điều hành an toàn thông tin mạng (SOC)...*).

+ Thực hiện cập nhật và khai thác hiệu quả các nền tảng, cơ sở dữ liệu quốc gia theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương triển khai trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, Nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCS)...

+ Duy trì triển khai đồng bộ các nền tảng số và hạ tầng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời phát triển, cập nhật các chức năng, tính năng kỹ thuật theo yêu cầu của Chính phủ bảo đảm yêu cầu hiện đại hóa, cải cách hành chính và triển khai đề án 06/CP.

+ Duy trì và phát triển Cổng dữ liệu mở tỉnh Sơn La tại địa chỉ <https://data.sonla.gov.vn>.

+ Các sở: Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để phục vụ quản lý, chỉ đạo của ngành, đồng thời tích hợp chia sẻ dữ liệu với Cổng dữ liệu mở của tỉnh.

- Triển khai cơ sở dữ liệu về cán bộ công chức viên chức tỉnh Sơn La.

- Thực hiện cập nhật, quản lý và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu chuyên ngành do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai trên địa bàn tỉnh Sơn La; hình thành sản phẩm dịch vụ làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai xây dựng tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) vào các ứng dụng dùng chung của tỉnh Sơn La như: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống phần mềm quản lý văn bản để nâng cao hiệu quả sử dụng.

- Triển khai xây dựng, thử nghiệm trợ lý ảo cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Sử dụng hiệu quả, thực hiện kết nối với các nền tảng số quy mô quốc gia như tích hợp và chia sẻ dữ liệu quốc gia, định danh và xác thực điện tử quốc gia, thanh toán điện tử; giám sát, điều hành an toàn an ninh mạng; các nền tảng chuyên ngành...

6. An toàn thông tin mạng

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin theo Kế hoạch 261/KH-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 và Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2022-2025.

- Thực hiện rà soát các hệ thống thông tin, dữ liệu dùng chung, chuyên ngành của tỉnh để thực hiện phê duyệt và triển khai phương án bảo đảm cấp độ an toàn hệ thống thông tin.

- Duy trì và mở rộng Hệ thống phần mềm phòng, chống mã độc theo mô hình quản trị tập trung cho trên 7.000 máy trạm của cán bộ, công chức, viên chức ở các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp, các xã, phường, thị trấn.

- Duy trì Hệ thống Giám sát an ninh mạng, quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Duy trì thực hiện rà quét, giám sát các Trang thông tin điện tử, mạng Internet và mạng xã hội.

7. Chính quyền số

a) Phát triển ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Duy trì, triển khai có hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Sơn La; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến toàn trình, đặc biệt tại cấp xã.

- Rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, rút ngắn thời gian tiếp nhận và giải quyết TTHC, đẩy mạnh triển khai thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt.

- Trang bị các trang thiết bị CNTT cần thiết cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại các xã, phường, thị trấn của tỉnh đáp ứng yêu cầu triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Triển khai các Hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành phù hợp với các điều kiện thực tế của tỉnh như: Hệ thống thông tin hỗ trợ thu thập và tính toán các chỉ số chuyển đổi số; Phần mềm quản lý, lập kế hoạch thanh tra và xử lý chồng chéo thanh tra sử dụng cho các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố; Hệ thống đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT tỉnh Sơn La.

- Tăng cường cung cấp thông tin chính xác, rõ ràng trên Cổng, Trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính Nhà nước phục vụ nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

b) Phát triển các hệ thống phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của hệ thống chính trị

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các Hệ thống dùng chung của tỉnh như: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến 3 cấp từ tỉnh đến huyện, xã; Hệ thống truyền hình trực tuyến phiên tòa; Hệ thống Cổng thông tin điện tử; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II của tỉnh;... đảm bảo các ứng dụng hoạt động ổn định, được khai thác thường xuyên, liên tục, phục vụ hiệu quả cho quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp.

- Xây dựng, triển khai các Hệ thống: Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống thông tin phục vụ họp (*eCabinet*).

- Triển khai Hệ thống xác thực tập trung cho các Hệ thống thông tin phục vụ chính quyền điện tử tỉnh Sơn La.

c) Số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính

- Số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng từ bản giấy sang bản điện tử để lưu trữ, bảo quản lâu dài phục vụ cho việc tra cứu, tiếp cận, chia sẻ các thông tin về hồ sơ giải quyết TTHC trong các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng 90%, 80%, 60%; để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định tại Điều 25, khoản 3 Điều 27 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Duy trì, cập nhật triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân giải quyết thủ tục hành chính để làm cơ sở số hóa và tái sử dụng toàn bộ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

d) Triển khai Trung tâm điều hành thông minh của tỉnh

- Tổ chức thực hiện khai thác hiệu quả Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Sơn La, phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 1168 tỉnh.

- Tích hợp, kết nối cơ sở dữ liệu, phát triển mối quan hệ tương tác giữa Hệ thống giám sát, điều hành thông minh và các Hệ thống thông tin dùng chung, chuyên ngành.

8. Kinh tế số và xã hội số

a) Kinh tế số

- Hỗ trợ, hướng dẫn triển khai phát triển dữ liệu và phát triển nhân lực dữ liệu trong các lĩnh vực quan trọng như: Nông nghiệp, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Lao động, Công nghiệp và Thương mại, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Phát triển Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu của tỉnh, kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu để tập hợp tài nguyên dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Tập trung tổ chức triển khai hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025 như: Hỗ trợ thông tin, tư vấn và pháp lý; Hỗ trợ thuế, kế toán; hỗ trợ tiếp cận tín dụng; hỗ trợ cung cấp giải pháp chuyển đổi số tới các doanh nghiệp nhỏ và vừa; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện: Tư vấn giải pháp chuyển đổi số về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng tham gia các sàn thương mại điện tử, mạng xã hội lớn trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng hoá, nông sản đặc trưng và tiềm năng của tỉnh.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong các lĩnh vực: Quy hoạch đô thị, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tài nguyên và môi trường, y tế, giáo dục, du lịch, giao thông

vận tải và logistics, công nghiệp, năng lượng, nông nghiệp, tài chính - ngân hàng, thông tin và truyền thông...

- Đẩy mạnh triển khai nền tảng số trong các lĩnh vực: Nông nghiệp và nông thôn, Y tế, Giáo dục, Lao động, việc làm và an sinh xã hội, Công nghiệp và năng lượng, Du lịch, Tài nguyên và môi trường, Quy hoạch đô thị, Giao thông vận tải và logistic, Tài chính - ngân hàng, Thông tin và truyền thông... phục vụ phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

b) Xã hội số

- Hỗ trợ, hướng dẫn triển khai chương trình dạy và học theo mô hình trường, lớp học thông minh. Chú trọng tập huấn, đào tạo kỹ năng số cho giáo viên và trang bị đủ thiết bị, phần mềm tại các trường học trên địa bàn tỉnh. Triển khai Học bạ số cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong chi trả chế độ cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng và người có công với cách mạng theo nhiều phương thức hiện đại, tiện lợi, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán hiện đại của nền kinh tế.

- Triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ chuyên đổi số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế, xã hội.

- Triển khai phổ cập cho người dân trưởng thành sử dụng chữ ký số cá nhân; Tích hợp tính năng ký số vào Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh; khuyến khích các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số để ký hợp đồng lao động; phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng tổ chức các chiến dịch cấp chữ ký số miễn phí cho người dân.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

- Các cấp, các ngành, các doanh nghiệp tăng cường, thường xuyên tuyên truyền về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức viên chức, người dân, người lao động về chủ trương của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị về chuyển đổi số.

- Việc tuyên truyền về chuyển đổi số cần linh hoạt, sáng tạo, đổi mới bằng nhiều hình thức, phương thức khác nhau, nội dung cần ngắn gọn, dễ hiểu, thiết thực với người dân, doanh nghiệp. Thông qua các hội nghị, hội thảo, hội thi, hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024; thông qua việc chia sẻ các sáng kiến, cách làm hay, mô hình điển hình hiệu quả về chuyển đổi số của cơ quan Nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân; thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn của Tổ chuyên đổi số cộng đồng.

- Đẩy mạnh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo, qua đó thường xuyên chỉ đạo các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

(chi tiết các nhiệm vụ tại Phụ lục II kèm theo)

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, các sự kiện về phát triển kinh tế số, xã hội số và kết quả thực hiện các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép nội dung về kinh tế số, xã hội số trong các sự kiện, triển lãm về phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn rộng khắp về các nền tảng số quốc gia, các mô hình kinh tế số, xã hội số điển hình trên hệ thống truyền thông từ tỉnh đến cơ sở.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ chính quyền số; đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học.

- Xây dựng, ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân.

- Xây dựng, ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan Nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân...

2. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy, nhân sự phụ trách nhiệm vụ chuyển đổi số từ tỉnh đến huyện, xã, cơ quan, đơn vị

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai Chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị mình. Quan tâm bố trí cán bộ phụ trách chuyển đổi số của cơ quan, thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng cho cán bộ làm công tác chuyển đổi số.

- Kiện toàn, hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyên đổi số cộng đồng. Huy động các tổ chức đoàn thể, đoàn thanh niên, các lực lượng vũ trang tham gia hỗ trợ Nhân dân trong việc tiếp cận nâng cao chuyển đổi số.

- Tăng cường tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức tại các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, xã về chuyển đổi số, kỹ năng số, kỹ năng phân tích dữ liệu và công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng.

3. Thu hút nguồn lực CNTT

- Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để phát triển cơ sở hạ tầng CNTT và truyền thông.

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, trung tâm dữ liệu, cơ sở dữ liệu, nền tảng, các ứng dụng, dịch vụ của tỉnh.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng CNTT để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

4. Giải pháp về vốn

- Huy động các nguồn tài chính, lồng ghép các chương trình, dự án, đẩy mạnh xã hội hóa để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số (*Vốn chương trình mục tiêu quốc gia; Nguồn vốn đầu tư công; Nguồn vốn sự nghiệp; Vốn của các doanh nghiệp*).

- Ngân sách tỉnh bảo đảm kinh phí cho các nhiệm vụ chuyển đổi số, các ứng dụng dùng chung của tỉnh theo dự toán đã được giao cho các cơ quan, đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị, địa phương, phù hợp chủ trương, định hướng của tỉnh.

- Huy động nguồn lực của các Tập đoàn viễn thông trên địa bàn để đẩy mạnh phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông. Huy động nguồn lực của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số để thực hiện Kế hoạch của doanh nghiệp.

5. Tăng cường hợp tác

Tổ chức các đoàn công tác đi học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu với UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 1168 tỉnh thống nhất chỉ đạo triển khai các chương trình, dự án về chuyển đổi số trong các cơ quan hành chính Nhà nước, các tổ chức đoàn thể chính trị của tỉnh để tránh chồng chéo, lãng phí.

- Chủ trì, tham mưu với Ban Chỉ đạo 1168 tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số tại một số cơ quan, đơn vị. Theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số hàng năm của các Sở, ban, ngành, huyện, thành phố, báo cáo UBND tỉnh để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các ứng dụng, phần mềm dùng chung đến các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh. Đánh giá hiệu quả các nền tảng để nhân rộng.

2. Sở Tài chính

Căn cứ tình hình ngân sách địa phương, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan tham mưu với UBND tỉnh cân đối, bố trí, lồng ghép các nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển theo quy định của Luật Đầu tư công để thực hiện các dự án của Kế hoạch này.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố hoàn thiện vị trí việc làm, đăng ký chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức quản lý, chuyên trách về CNTT, chuyển đổi số trình UBND tỉnh phê duyệt.

5. Các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố, tổ chức chính trị - xã hội

- Chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh, đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu đã đặt ra. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, đơn vị, địa phương, xây dựng hoặc bổ sung Kế hoạch chuyển đổi số đơn vị, địa phương mình đảm bảo phù hợp với Kế hoạch Chuyển đổi số của tỉnh, **hoàn thành trong tháng 12/2024.**

- Phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo 1168 tỉnh; thực hiện tự kiểm tra, giám sát tình hình triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số tại các phòng ban, đơn vị trực thuộc.

- Chỉ đạo triển khai, hoàn thành các mục tiêu kế hoạch thuộc cơ quan, đơn vị, lĩnh vực quản lý; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo Kế hoạch.

- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp vị trí việc làm, phân công phù hợp cán bộ phụ trách chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng; rà soát, bổ sung quy chế làm việc về nhiệm vụ chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng; rà soát, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ về mức hỗ trợ đối với cán bộ phụ trách chuyển đổi số, an toàn thông tin.

- Chủ trì, chỉ đạo các nội dung phát triển chính quyền số tại cơ quan, đơn vị; tăng cường thực hiện quản lý, điều hành thông qua môi trường điện tử; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính và các hoạt động giao dịch điện tử với người dân, doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT; chủ động triển khai các giải pháp tạo lập, số hóa, chuyển đổi, tích hợp các cơ sở dữ liệu của cơ quan, đơn vị vào hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; chỉ đạo triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong cơ quan, đơn vị; tích hợp, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo ngành dọc từ Trung ương tới các cấp trong tỉnh Sơn La.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với nhiệm vụ ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số một cách thiết thực, hiệu quả; đưa yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Lấy kết quả lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số là một tiêu chí đánh giá trách nhiệm và bình xét thi đua, khen thưởng đối với người đứng đầu các cơ quan, địa phương, đơn vị.

- Khi đầu tư ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số phải đảm bảo hiệu quả, đảm bảo tính thông nhất và đồng bộ, tránh chồng chéo. Đối với các ứng dụng chuyên ngành, triệt để sử dụng các sản phẩm phần mềm do bộ, ngành

Trung ương đầu tư triển khai theo ngành dọc, đảm bảo đồng bộ, tích hợp, liên thông từ cấp tỉnh đến Trung ương.

- Thực hiện việc lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước các cấp trong các chương trình, dự án, nhiệm vụ khoa học - công nghệ..., để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Khuyến khích việc huy động, khai thác các nguồn lực xã hội cho chuyển đổi số thông qua việc đầu tư của doanh nghiệp, Nhà nước thuê dịch vụ, hình thức hợp tác công - tư, từ quỹ phát triển sự nghiệp...

- UBND các huyện, thành phố chủ động bố trí chi ngân sách thường xuyên của cấp huyện, cấp xã để triển khai các ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số tại địa phương mình phù hợp với chủ trương, định hướng chung của toàn tỉnh.

- Định kỳ hàng quý (*trước ngày 15 tháng cuối quý*) hoặc đột xuất (*khi có yêu cầu*) các cơ quan, đơn vị báo cáo đánh giá, tình hình triển khai thực hiện gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 1168 tỉnh.

6. Báo Sơn La, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về chuyển đổi số; tăng cường thời lượng tuyên truyền, phổ biến các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Thông tin và Truyền thông*) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.
